

Phụ lục III
DANH MỤC HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU
THEO GIẤY PHÉP, ĐIỀU KIỆN
(Kèm theo Nghị định số 292/2026/NĐ-CP
ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ)

I. DANH MỤC HÀNG HÓA XUẤT KHẨU THEO GIẤY PHÉP

STT	Mô tả hàng hóa	Bộ, cơ quan ngang bộ có thẩm quyền quản lý
1	a) Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt b) Hóa chất Bảng theo quy định tại Nghị định của Chính phủ để thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học c) Hóa chất nguy hiểm được quy định tại Danh mục hóa chất, khoáng vật cấm ban hành theo quy định tại Luật Đầu tư.	Bộ Công Thương
2	Tiền chất quy định tại Danh mục tiền chất do Chính phủ quy định (trừ các tiền chất do Bộ Công an, Bộ Y tế quản lý và cho phép)	Bộ Công Thương
3	Tiền chất thuốc nổ, vật liệu nổ công nghiệp	Bộ Công Thương
4	Hàng hóa thương mại chiến lược	Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế
5	Hàng hóa áp dụng chế độ cấp giấy phép xuất khẩu tự động do Bộ Công Thương công bố theo từng thời kỳ	Bộ Công Thương
6	Kim cương thô xuất khẩu theo Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley.	Bộ Công Thương
7	Sản phẩm mật mã dân sự	Bộ Quốc phòng (Ban Cơ yếu Chính phủ)
8	Tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác xuất khẩu phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an

9	Các chất ma túy, tiền chất tại các Danh mục chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định (trừ các chất ma túy, tiền chất là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt do Bộ Y tế cho phép và các tiền chất công nghiệp do Bộ Công Thương quản lý và cho phép)	Bộ Công an
10	Thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
11	Mẫu vật các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc các Phụ lục CITES; mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
12	Giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
13	Giống thủy sản có tên trong Danh mục loài thủy sản cấm xuất khẩu hoặc Danh mục loài thủy sản xuất khẩu có điều kiện xuất khẩu vì mục đích nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
14	Thủy sản sống có tên trong Danh mục loài thủy sản cấm xuất khẩu hoặc không đáp ứng điều kiện quy định trong Danh mục loài thủy sản xuất khẩu có điều kiện xuất khẩu vì mục đích nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
15	Xuất khẩu hoặc trao đổi giống vật nuôi, sản phẩm giống vật nuôi trong Danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
16	Chất thải nguy hại vận chuyển xuyên biên giới	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
17	Thuốc phải kiểm soát đặc biệt, dược liệu thuộc danh mục loài, chủng loại dược liệu quý, hiếm, đặc hữu phải kiểm soát	Bộ Y tế
18	Vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân	Bộ Khoa học và Công nghệ
19	Vàng nguyên liệu, vàng miếng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

II. DANH MỤC HÀNG HÓA NHẬP KHẨU THEO GIẤY PHÉP

STT	Mô tả hàng hóa	Bộ, cơ quan ngang bộ có thẩm quyền quản lý
1	a) Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt b) Hóa chất Bảng theo quy định tại Nghị định của Chính phủ để thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học c) Hóa chất nguy hiểm được quy định tại Danh mục hóa chất, khoáng vật cấm ban hành theo quy định tại Luật Đầu tư.	Bộ Công Thương
2	Hàng hóa áp dụng chế độ cấp giấy phép nhập khẩu tự động do Bộ Công Thương công bố theo từng thời kỳ	Bộ Công Thương
3	Tiền chất quy định tại Danh mục tiền chất do Chính phủ quy định (trừ các tiền chất do Bộ Công an, Bộ Y tế quản lý và cho phép)	Bộ Công Thương
4	Tiền chất thuốc nổ, vật liệu nổ công nghiệp	Bộ Công Thương
5	Kim cương thô nhập khẩu theo Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley.	Bộ Công Thương
6	Hàng hóa tân trang nhập khẩu theo Hiệp định CPTPP, EVFTA, UKVFTA	Bộ Công Thương Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Nội vụ
7	Nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá, máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	Bộ Công Thương UBND cấp tỉnh
8	Sản phẩm mật mã dân sự	Bộ Quốc phòng (Ban Cơ yếu Chính phủ)
9	Tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác: a) Trường hợp nhập khẩu phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an b) Trường hợp nhập khẩu không phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	a) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
10	Các chất ma túy, tiền chất tại các Danh mục chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định (trừ các chất ma túy, tiền chất là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt do Bộ Y tế cho phép và các tiền chất công nghiệp do Bộ Công Thương quản lý và cho phép)	Bộ Công an

11	Sản phẩm an toàn thông tin mạng bao gồm: a) Sản phẩm kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; b) Sản phẩm giám sát an toàn thông tin mạng; c) Sản phẩm chống tấn công, xâm nhập.	Bộ Công an; Bộ Quốc phòng (đối với hàng hóa phục vụ quốc phòng).
12	Pháo hiệu các loại cho an toàn hàng hải	Bộ Xây dựng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
13	Mẫu vật các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc các Phụ lục CITES; mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
14	Giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành nhập khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
15	Phân bón chưa được công nhận lưu hành tại Việt Nam nhập khẩu trong trường hợp sau đây: a) Phân bón để khảo nghiệm; b) Phân bón dùng cho sân thể thao, khu vui chơi giải trí; c) Phân bón sử dụng trong dự án của nước ngoài tại Việt Nam; d) Phân bón làm quà tặng, làm hàng mẫu; đ) Phân bón tham gia hội chợ, triển lãm; e) Phân bón phục vụ nghiên cứu khoa học; g) Phân bón làm nguyên liệu để sản xuất phân bón khác; h) Phân bón tạm nhập, tái xuất hoặc phân bón quá cảnh hoặc chuyển khẩu qua cửa khẩu Việt Nam; phân bón gửi kho ngoại quan; phân bón nhập khẩu vào khu chế xuất.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
16	Giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam nhập khẩu để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	Bộ Nông nghiệp và Môi trường UBND cấp tỉnh
17	Thủy sản sống có tên trong Danh mục loài thủy sản cấm xuất khẩu hoặc không đáp ứng điều kiện quy định trong Danh mục loài thủy sản xuất khẩu có điều kiện xuất khẩu vì mục đích nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
18	Thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản có hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản không thuộc Danh mục hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật cấm sử dụng trong thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản và Danh	Bộ Nông nghiệp và Môi trường UBND cấp tỉnh

	mục hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, nguyên liệu sản xuất thức ăn được phép sử dụng trong nuôi trồng thủy sản tại Việt Nam nhập khẩu để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	
19	Tàu cá nhập khẩu để khai thác thủy sản	Bộ Nông nghiệp và Môi trường UBND cấp tỉnh
20	a) Thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất; b) Chất ma túy, tiền chất dùng làm nguyên liệu sản xuất thuốc thú y là các chất ma túy, tiền chất tại các Danh mục chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
21	Vắc-xin, vi sinh vật dùng trong thú y	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
22	Thuốc thú y chưa có Giấy chứng nhận lưu hành thuốc thú y tại Việt Nam nhập khẩu trong các trường hợp sau đây: a) Phòng, chống dịch bệnh động vật khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai; b) Mẫu kiểm nghiệm, khảo nghiệm, đăng ký lưu hành, tham gia trưng bày triển lãm, hội chợ, nghiên cứu khoa học; c) Chữa bệnh đối với động vật tạm nhập tái xuất, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam; d) Tạm nhập tái xuất, gia công xuất khẩu theo hợp đồng đã ký với tổ chức, cá nhân nước ngoài; đ) Dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, kiểm nghiệm về thú y; e) Viện trợ của các tổ chức quốc tế và các hình thức nhập khẩu phi mậu dịch khác.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
23	Nguyên liệu thuốc thú y nhập khẩu trong các trường hợp sau đây: a) Sử dụng để sản xuất thuốc thú y đã có Giấy chứng nhận lưu hành thuốc thú y tại Việt Nam; b) Dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, kiểm nghiệm về thú y theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
24	Đòng, giống vật nuôi nhập khẩu thuộc trường hợp phải thực hiện khảo nghiệm hoặc đáp ứng điều kiện nhập khẩu theo quy định của pháp luật chăn nuôi.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
25	Thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhập khẩu để giới thiệu tại hội chợ, triển lãm, nuôi thích nghi, nghiên cứu, làm mẫu phân tích tại phòng thử nghiệm hoặc để sản xuất, gia công nhằm mục đích xuất khẩu	Bộ Nông nghiệp và Môi trường

26	Các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát trong khuôn khổ Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
27	Nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật trong các trường hợp sau: a) Thuốc bảo vệ thực vật chưa có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam để tạm nhập, tái xuất hoặc nhập khẩu để sản xuất tại Việt Nam nhằm mục đích xuất khẩu theo hợp đồng đã ký với nước ngoài; b) Thuốc bảo vệ thực vật để xông hơi khử trùng chứa hoạt chất methyl bromide và các hoạt chất có độ độc cấp tính loại I, II theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất (GHS); c) Thuốc bảo vệ thực vật chưa có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam nhập khẩu để khảo nghiệm nhằm mục đích đăng ký thuốc bảo vệ thực vật; d) Thuốc bảo vệ thực vật chưa có trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam nhập khẩu để thử nghiệm, nghiên cứu; sử dụng trong các dự án của nước ngoài tại Việt Nam; thuốc bảo vệ thực vật làm hàng mẫu, hàng phục vụ triển lãm, hội chợ và sử dụng trong một số trường hợp đặc biệt theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường; đ) Thuốc trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam nhưng nhập khẩu để làm chất chuẩn.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
28	Xuất bản phẩm	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
29	Sản phẩm báo chí	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
30	Thiết bị ngành in	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
31	Bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu có nội dung các loại hình nghệ thuật biểu diễn, thời trang, người đẹp, thể thao và sản phẩm nghe nhìn khác, được ghi trên mọi chất liệu	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
32	Tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
33	Máy trò chơi điện tử có cài đặt chương trình trả thưởng dành cho người nước ngoài và thiết bị chuyên dùng cho trò chơi ở sòng bạc.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

34	Di vật, cổ vật không thuộc sở hữu nhà nước, sở hữu của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
35	Thiết bị y tế chưa có sổ lưu hành nhập khẩu trong các trường hợp sau: - Phục vụ nghiên cứu khoa học, kiểm định, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, đánh giá chất lượng hoặc đào tạo hướng dẫn việc sử dụng, hướng dẫn sửa chữa thiết bị y tế; - Đáp ứng nhu cầu cấp bách phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa; - Phục vụ mục đích viện trợ, viện trợ nhân đạo; quà tặng, quà biếu cho cơ sở y tế; phục vụ hội chợ, triển lãm, trưng bày hoặc giới thiệu sản phẩm; - Phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo; - Sử dụng cho mục đích chữa bệnh cá nhân bao gồm trang thiết bị y tế đặc thù cá nhân hoặc theo nhu cầu chẩn đoán đặc biệt của cơ sở y tế; - Sử dụng tại cơ sở y tế được mua sắm từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi, viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức.	Bộ Y tế
36	Thuốc chưa có Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam	Bộ Y tế
37	Thuốc phải kiểm soát đặc biệt có Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam, nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Bộ Y tế
38	Nguyên liệu làm thuốc chưa có giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam (không áp dụng đối với nguyên liệu làm thuốc thuộc danh mục đã được công bố được nhập khẩu được nhập khẩu không phải thực hiện cấp phép nhập khẩu, trừ nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt).	Bộ Y tế
39	Hóa chất diệt côn trùng, diệt khuẩn, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế nhập khẩu để nghiên cứu	Bộ Y tế
40	Chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế nhập khẩu phục vụ mục đích viện trợ; sử dụng cho mục đích đặc thù khác (là quà biếu, cho, tặng hoặc trên thị trường không có sản phẩm và phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu)	Bộ Y tế
41	Mỹ phẩm nhập khẩu theo đơn hàng để nghiên cứu, kiểm nghiệm	Bộ Y tế UBND cấp tỉnh
42	Vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân	Bộ Khoa học và Công nghệ

43	Vàng nguyên liệu, vàng miếng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
----	------------------------------	-----------------------------

III. DANH MỤC HÀNG HÓA XUẤT KHẨU THEO ĐIỀU KIỆN

STT	Mô tả hàng hóa	Bộ, cơ quan ngang bộ có thẩm quyền quản lý
1	Gạo	Bộ Công Thương
2	Hóa chất có điều kiện	Bộ Công Thương UBND cấp tỉnh
3	Xăng dầu	Bộ Công Thương
4	Sản phẩm thuốc lá	Bộ Công Thương
5	Khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên hóa lỏng và khí thiên nhiên nén.	Bộ Công Thương
6	Khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng)	Bộ Công Thương
7	Khoáng sản làm vật liệu xây dựng	Bộ Xây dựng
8	Thủy sản thuộc Danh mục loài thủy sản xuất khẩu có điều kiện	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
9	Tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác	Bộ Quốc phòng
10	Thiết bị gây nhiễu sóng	Bộ Công an; Bộ Quốc phòng (đối với hàng hóa phục vụ quốc phòng).
11	Phim	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

IV. DANH MỤC HÀNG HÓA NHẬP KHẨU THEO ĐIỀU KIỆN

STT	Mô tả hàng hóa	Bộ, cơ quan ngang bộ có thẩm quyền quản lý
1	Hóa chất có điều kiện	Bộ Công Thương UBND cấp tỉnh
2	Xăng dầu	Bộ Công Thương
3	Nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá, máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	Bộ Công Thương

4	Rượu	Bộ Công Thương
5	Khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên hóa lỏng và khí thiên nhiên nén.	Bộ Công Thương
6	Ô tô	Bộ Công Thương
7	Tàu cá nhập khẩu để khai thác thủy sản	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
8	Thuốc thú y	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
9	Phế liệu	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
10	Sinh vật biến đổi gen, sản phẩm của sinh vật biến đổi gen nhập khẩu vào Việt Nam cho mục đích nghiên cứu, khảo nghiệm, phóng thích, sử dụng trong sản xuất khép kín, sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi hoặc chế biến làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường Bộ Y tế
11	Xuất bản phẩm nhập khẩu để kinh doanh	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
12	Mỹ phẩm (trừ mỹ phẩm nhập khẩu để nghiên cứu, kiểm nghiệm).	Bộ Y tế
13	Sản phẩm an toàn thông tin mạng bao gồm: a) Sản phẩm kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; b) Sản phẩm giám sát an toàn thông tin mạng; c) Sản phẩm chống tấn công, xâm nhập.	Bộ Công an Bộ Quốc phòng (đối với hàng hóa phục vụ quốc phòng)
14	Tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác	Bộ Quốc phòng
15	Thiết bị gây nhiễu sóng	Bộ Công an; Bộ Quốc phòng (đối với hàng hóa phục vụ quốc phòng).